

Số: 100/2024/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 23 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 353/2024/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Phương V**, sinh năm 1988

Địa chỉ: **Số F tổ C, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.**

Bị đơn: Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1978

Địa chỉ: **Số F tổ C, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Nguyễn Phương V** và ông **Trần Văn H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Nguyễn Phương V** và ông **Trần Văn H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên **Trần Quốc K** (nam), sinh ngày 09-9-2006 và **Trần Ngọc Tường V1** (nữ), sinh ngày 09-8-2009. Bà **Phương V** và ông **H** thống nhất cháu **Quốc K** đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết, thống nhất cháu **Tường V1** sẽ do bà **Phương V** trực tiếp nuôi dưỡng, ông **H** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng được tính từ ngày quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu **Tường V1** tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung cho ông **H** không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu **Tường V1**, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà **Phương V** và ông **H** tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Bà **Phương V** và ông **H** xác định không có nên không đặt ra xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà **Phương V**, ông **H** mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Ông **H** phải chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng). Bà **Phương V** tự nguyện nộp án phí hôn nhân và án phí cấp dưỡng nuôi con thay ông **H**, bà **Phương V** phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001556 ngày 04-7-2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, bà **Phương V** không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- UBND P. Phước Thới, Q. Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phượng